TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 19-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tạ Thị Hương

Ông Phạm Thanh Giản

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưng -Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Quỳnh Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận D và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến Nhà Tạm giữ Công an quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2024/TLST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn T, sinh năm 1995, tại Điện Biên; nơi đăng ký thường trú: Bản L, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; nơi ở: Tổ dân phố T 1, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đường Văn S và bà Quàng Thị O; có vợ là Lò Thị D (đã ly hôn); có 01 con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự, nhân thân: Có 01 tiền án, Bản án số 17/2016/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 23 tháng 9 năm 2017, thi hành xong án phí hình sự vào ngày 13 tháng 3 năm 2017 (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 12 năm 2023 đến ngày 20 tháng 12 năm 2023 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn K, vắng mặt;

- *Người chứng kiến:* Anh Phạm Quyết T, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 12 giờ ngày 14/12/2023, Quàng Văn T thuê xe Taxi (không nhớ hãng xe và biển kiểm soát xe) đi từ nơi ở của T ở Tổ dân phố T 1, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng đến khu vực R 1, phường A, T bảo lái xe đợi còn T đi vào trong một ngõ nhỏ mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý với giá 200.000 đồng được gói trong túi nilon màu trắng, bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng với mục đích mang về để sử dụng. Sau khi mua được ma tuý, T lên xe đi về nhà để sử dụng. Về đến nhà, T mang theo gói ma túy và đi bộ từ phòng trọ ra ngoài để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, T cầm gói ma túy ở tay phải ném xuống lòng đường ngay vị trí T đang đứng, Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài bọc giấy màu trắng, kích thước 04cm x 4,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Quàng Văn T tại Tổ dân phố T 1, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 1026/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *Chất bột màu trắng thu giữ của Quàng Văn T gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,30 gam, là loại Hêroine*

Quá trình điều tra Quàng Văn T, khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như đã nêu trên

Về vật chứng của vụ án, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận D đang quản lý: 01 phong bì niêm phong số 1026/MT/PC09 chứa 0,21 gam ma túy còn lại sau giám định.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 29/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố Quàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Quàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Toàn bộ những người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên

quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và ý kiến của bị cáo: Về tội danh, về căn cứ pháp luật áp dụng: Không tranh luận. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng và làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng và người chứng kiến tại phiên tòa: Toàn bộ những người này đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, những lời khai này đã được Cơ quan điều tra thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Về nội dung*:

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 14/12/2023, tại Tổ dân phố T 1, phường H, quận D, Quàng Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,30 gam chất ma túy (loại Hêroine) trong lòng bàn tay phải với mục đích để sử dụng nên cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 29/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố đối với bị cáo Quàng Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, Bản án số 17/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt Quàng Văn T 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 13/3/2017 và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/9/2017, theo quy định tại Điều 70 và Điều 73 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo đã được xóa án tích. Tuy nhiên đây vẫn là căn cứ để khẳng định bị cáo đã từng bị xét xử và chấp hành hình phạt tù giam về cùng tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đã được giáo dục, cải tạo một thời gian dài nhưng vẫn chưa rút ra bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế.

[7] Về hình phạt đối với bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta. Tệ nạn ma túy đã và đang là hiểm họa lớn, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, làm băng hoại các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân, tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và như mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn, là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và là người thuộc diện hộ nghèo do địa phương quản lý nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là "Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ trái phép" nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với hành vi của người đàn ông bán ma túy cho T tại khu vực R 1, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng vào trưa ngày 14/12/2023, quá trình điều

tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên đã tách ra để tiếp tục điều tra để xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Quàng Văn T thuộc diện hộ nghèo, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Văn T 27 (hai mươi bẩy) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 14 tháng 12 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Hêroine còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong số 1026/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Quàng Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Quàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận D;
- CA quận D;
- Chi cục THADS quận D;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyến